

Viện trưởng, do Bộ trưởng Bộ Thủy sản bổ nhiệm.

Cơ cấu tổ chức Viện gồm:

1. Văn phòng;
2. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
3. Phòng thông tin và Hợp tác quốc tế (bao gồm thư viện);
4. Phòng Sinh học thực nghiệm;
5. Phòng nghiên cứu khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản nội địa;
6. Phòng công nghệ sau thu hoạch thủy sản;
7. Trung tâm Quốc gia quan trắc cảnh báo môi trường và phòng ngừa dịch bệnh thủy sản miền Trung;
8. Trung tâm Quốc gia giống hải sản miền Trung;
9. Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Trung;
10. Trung tâm Sản xuất và dịch vụ khoa học công nghệ thủy sản.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 272/TS-QĐ ngày 14/4/1998 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc thành lập Trung tâm Nghiên cứu thủy sản III.

Những quy định trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Viện trưởng Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III chịu trách nhiệm phối

hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện sau khi có sự chấp thuận của Bộ.

Chánh Văn phòng Bộ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

**Tạ Quang Ngọc**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 28/2004/QĐ-BTS ngày 17/12/2004 về việc ban hành Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá.**

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

*Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-BTS*

ngày 05 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Vụ, Thanh tra, Văn phòng và Quyết định số 09/2003/QĐ-BTS ngày 05 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BTS ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Thủy sản về việc hướng dẫn thực hiện khoản 1 Điều 1 Nghị định số 80/2002/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/1998/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện nghề cá khi hoạt động trên biển;

Căn cứ khoản 4 Điều 31 Luật số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội về giao thông đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 245/QĐ-ĐK ngày 12 tháng 11 năm 1996

của Cục trưởng Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ban hành quy định tạm thời về việc mở lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển làm nghề cá và cấp sổ thuyền viên tàu cá.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh thanh tra Bộ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Hiệu trưởng trường Đại học Thủy sản, giám đốc các Sở Thủy sản và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Thứ trưởng

Lương Lê Phương

### QUY CHẾ đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá

(ban hành kèm theo Quyết định số 28/2004/QĐ-BTS ngày 17/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản).

#### Điều 1. Những quy định chung

1. Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá được áp dụng để mở các lớp học cho những thuyền viên (người được biên chế làm việc trên tàu cá với các chức danh quy định) nhưng chưa được đào tạo về nghiệp vụ đi biển.

2. Bộ trưởng Bộ Thủy sản giao nhiệm

vụ đào tạo và cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp nghiệp vụ đi biển cho 4 cơ sở đào tạo sau:

a) Trường Đại học Thủy sản - Nha Trang Khánh Hòa.

b) Trường Trung học Kỹ thuật Thủy sản I - Hải Phòng.

c) Trường Trung học Kỹ thuật và Nghiệp vụ Thủy sản II - thành phố Hồ Chí Minh.

d) Trung tâm dịch vụ Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá là chứng chỉ xác nhận người lao động có đủ điều kiện về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ thuyền viên để làm việc trên tàu cá Việt Nam và là một trong những điều kiện để người lao động hoàn chỉnh hồ sơ xin cấp "Sổ thuyền viên tàu cá".

**Điều 2.** Đối tượng, tiêu chuẩn và thủ tục hồ sơ của học viên

### 1. Đối tượng và tiêu chuẩn:

a) Là công dân Việt Nam không trong thời gian bị thi hành án, đang làm việc trên tàu cá hoặc có nhu cầu làm việc trên tàu cá nhưng chưa được đào tạo hệ chính quy về Khai thác thủy sản, Cơ khí máy tàu thủy sản, chưa được đào tạo, bồi dưỡng và cấp bằng Thuyền trưởng, Máy trưởng tàu cá các Hạng tại các Trường Đại học Thủy sản, Trung học Thủy sản, Công nhân kỹ thuật Thủy sản.

b) Tuổi đời: đủ 18 tuổi trở lên.

c) Đủ sức khỏe và biết bơi.

d) Có trình độ học vấn (văn hoá) từ lớp 5/12 trở lên.

### 2. Hồ sơ của học viên gồm:

a) 1 Đơn xin học của cá nhân có ý kiến đề nghị của chủ phương tiện và được chính quyền địa phương (xã, phường) hoặc cơ quan đơn vị xác nhận.

b) Bản sao giấy khai sinh có công chứng, Giấy chứng nhận sức khỏe được cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên xác nhận.

c) Giấy chứng nhận trình độ học vấn (văn hóa) do phòng giáo dục quận, huyện xác nhận (nếu chưa có bằng tốt nghiệp) hoặc bản sao bằng tốt nghiệp có công chứng.

d) 2 ảnh mẫu 3 x 4 kiểu chứng minh thư.

### Điều 3. Khung chương trình đào tạo

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian
1	Nghiệp vụ thủy thủ	12 tiết
2	Quy tắc an toàn hàng hải và sản xuất	8
3	Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản	4
4	Thi, khai giảng, bế giảng	8
	<b>Tổng cộng</b>	<b>32 tiết</b>

### Điều 4. Tổ chức thi và hình thức thi.

#### 1. Hội đồng thi

a) Hội đồng thi do thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định thành lập.

b) Hội đồng thi có từ 5 đến 7 thành viên gồm:

- Cấp trưởng hoặc cấp phó cơ sở đào tạo: Chủ tịch Hội đồng;

- Giám đốc hoặc phó Giám đốc Sở Thủy sản hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản hay đại diện lãnh đạo của Chi cục Khai thác và Bảo vệ Nguồn lợi thủy sản được ủy quyền: Phó chủ tịch Hội đồng;

- Trưởng phòng hoặc phó phòng đào tạo của cơ sở đào tạo: ủy viên thư ký;

- Trưởng bộ môn hoặc khoa Khai thác thủy sản: ủy viên;

- Trưởng bộ môn hoặc khoa Cơ khí máy tàu: ủy viên;

- Giáo viên Khai thác thủy sản, cơ khí máy tàu: ủy viên.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng:

- Tổ chức chỉ đạo kỳ thi theo Quy chế thi, kiểm tra hiện hành.

- Xét duyệt danh sách dự thi, duyệt đề thi và đáp án. Đề thi do giáo viên biên soạn. Đề thi và đáp án được thực hiện theo chế độ bảo mật.

- Tổ chức chấm thi.

- Xử lý các trường hợp vi phạm nội quy thi.

- Xét kết quả thi, lập danh sách học viên đủ điều kiện tốt nghiệp trình thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định công nhận tốt nghiệp.

**2. Hình thức thi:** được sử dụng hình thức thi viết hoặc vấn đáp.

a) Thi viết: nội dung thi gồm kiến thức tổng hợp trong chương trình đào tạo, thời gian làm bài từ 90 phút đến 120 phút.

b) Thi vấn đáp: số lượng đề thi phải nhiều hơn số lượng học viên dự thi, nội dung thi trong chương trình đào tạo, thời gian thi cho một học viên: chuẩn bị 15 phút, thời gian trả lời không quá 30 phút.

**Điều 5.** Xét tốt nghiệp và cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận)

1. Học viên được cấp Giấy chứng nhận khi có đủ các điều kiện sau:

a) Tham gia học tập đầy đủ các nội dung trong chương trình đào tạo quy định;

b) Không vi phạm nội quy học tập, nội quy thi;

c) Đạt điểm thi tốt nghiệp từ điểm 5 trở lên (thang điểm 10);

d) Đóng học phí đầy đủ theo quy định trong thông báo tuyển sinh.

2. Thẩm quyền ký Giấy chứng nhận và thời hạn cấp Giấy chứng nhận:

a) Thủ trưởng cơ sở đào tạo ký Quyết định công nhận tốt nghiệp theo đề nghị của Hội đồng thi.

b) Thủ trưởng cơ sở đào tạo được ký Giấy chứng nhận.

c) Cơ sở đào tạo tổ chức cấp Giấy chứng

nhận cho từng học viên trong thời gian 01 tháng kể từ ngày công bố kết quả xét tốt nghiệp khóa đào tạo.

**Điều 6.** Quy định mẫu Giấy chứng nhận, phát hành phiê Giấy chứng nhận, hiệu lực cấp Giấy chứng nhận

1. Mẫu giấy chứng nhận được căn cứ theo Quyết định số 1012/1998/QĐ-BLĐTBXH ngày 09 tháng 10 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Bằng nghề và Chứng chỉ nghề.

Để phù hợp với đặc thù chuyên ngành Thủy sản, mẫu Giấy chứng nhận tốt nghiệp nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá có những đặc điểm sau đây:

a) Giấy chứng nhận có kích thước 10 cm x 14 cm, gồm 4 trang. Trang 1 là trang bìa trước, trang 2 và 3 là trang ruột, trang 4 là trang bìa sau;

b) Bìa Giấy chứng nhận được phủ nhựa có màu xanh đậm, dòng chữ "Bộ Thủy sản" ở phía trên và dòng chữ "Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển" ở giữa được in bằng màu vàng;

c) Trang ruột Giấy chứng nhận có hoa văn hình sóng biển màu xanh nhạt; Trang 2: toàn bộ chữ có màu đen; Trang 3: dòng chữ "Giấy chứng nhận tốt nghiệp" có màu đỏ tươi, toàn bộ các chữ còn lại là màu đen, giữa trang 3 có hình vô lăng lái tàu in chìm (Mẫu Giấy chứng nhận như Phụ lục kèm theo Quy chế này).

2. Vụ Tổ chức cán bộ giúp Bộ trưởng Bộ Thủy sản thống nhất quản lý, phát hành phiê Giấy chứng nhận. Phiê Giấy chứng nhận được đóng dấu nổi của Bộ Thủy sản trước khi phát hành.

3. Các cơ sở đào tạo nhận phiê Giấy chứng nhận tại Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Thủy sản và hàng năm báo cáo kết quả sử dụng phiê Giấy chứng nhận, lập kế hoạch nhận phiê Giấy chứng nhận của năm sau.

4. Công tác quản lý và cấp Giấy chứng nhận được thực hiện theo quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng văn bằng chứng chỉ của Nhà nước hiện hành.

5. "Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển" đã cấp cho thuyền viên trước thời điểm Quy chế này có hiệu lực vẫn còn giá trị lưu hành.

**Điều 7.** Nguồn kinh phí mở lớp:

1. Học viên đi học hoặc đơn vị cử người đi học đóng góp kinh phí đào tạo (gọi là học phí)

Căn cứ vào khung thu học phí đào tạo theo phương thức không chính quy được hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 46/2001/TTLT-BTC-BGD&ĐT ngày 20 tháng 6 năm 2001 của Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý thu, chi học phí đối với hoạt động đào tạo theo phương thức không chính quy trong các Trường và cơ sở đào tạo công lập, thủ trưởng các cơ sở đào tạo quy định mức

thu cụ thể phù hợp với nội dung, chương trình và thời gian đào tạo để đảm bảo duy trì, phát triển hoạt động đào tạo, lấy thu bù chi hợp lý, không mang tính chất kinh doanh.

2. Hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, dự án, các doanh nghiệp...

**Điều 8.** Căn cứ nhiệm vụ được giao, thủ trưởng cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch mở lớp hàng năm trình Bộ Thủy sản duyệt vào tháng 11 năm trước và tổ chức ký kết Hợp đồng đào tạo với các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục Khai thác và Bảo

vệ nguồn lợi thủy sản địa phương được cấp Sở ủy quyền mở lớp đào tạo theo các Quy định hiện hành và báo cáo kết quả về Bộ. Các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản địa phương phải tổ chức điều tra nhu cầu đào tạo để phối hợp với các cơ sở đào tạo mở lớp phù hợp về thời điểm và điều kiện sản xuất của ngư dân.

**Điều 9.** Trong quá trình thực hiện có phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, các cơ sở đào tạo và các địa phương đề xuất để Bộ xem xét, điều chỉnh sửa đổi bổ sung kịp thời./.

**Phụ lục - MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN**  
(*ban hành kèm theo Quyết định số 1147/2004/QĐ-BTS ngày 13 tháng 12 năm 2004 của Bộ Thủy sản*).  
Kích thước: 10cm x 14cm gồm 4 trang trong đó trang 1, 4 là trang bìa trang 2, 3 là trang ruột

<p style="text-align: center;"><b>BỘ THỦY SẢN</b></p> <p style="text-align: center;"><b>GIẤY CHỨNG NHẬN</b></p> <p>Tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển -----</p>	<p style="text-align: center;"><b>BỘ THỦY SẢN</b></p> <p>Số hiệu: 0400001.../TS-TCCB</p> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 60px; margin: 10px auto; text-align: center;">             Ảnh màu 3 x4         </div> <p>Vào số số:..... Ngày.....tháng.....năm.....</p>	<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p> <p style="text-align: center;"><b>GIẤY CHỨNG NHẬN TỐT NGHIỆP</b></p> <p>Cấp cho:.....</p> <p>Ngày sinh:.....</p> <p>Nguyên quán: .....</p> <p>Trú quán: .....</p> <p>Đã tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển</p> <p>Tại: .....</p> <p>Theo Quyết định số:.....</p> <p>Ngày.....tháng.....năm..... .....Ngày.....tháng.....năm.....</p> <p style="text-align: right;">Hiệu trưởng</p>
<b>TRANG BÌA 1</b>	<b>TRANG RUỘT</b>	<b>TRANG BÌA 4</b>